

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 34.

Chúng ta tiếp tục đến với Lời của Đức Chúa Trời, là Lời Đức Giê-Hô-Va phán là Đá đã thử nghiệm của Ngài để chúng ta nhờ đó mà nhận biết linh hồn mình đã nhận lãnh được các ơn nào của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật, theo tiêu chuẩn mà Y-sơ-ra-ên đã nhận được từ La-ban là người hình bóng về Đức Thánh Linh, vì nếu không có các ơn của Đức Thánh Linh ban cho, thì chúng ta không có sức để làm những sự mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã định cho chúng ta làm theo Ngài, như Lời Chúa đã chép: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.** (Giăng 14:12).

Trước khi Đức Chúa Jê-sus trở về trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng, Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha ban cho chúng ta, là những người được chọn làm kẻ hầu việc Ngài có được các ơn như Đức Chúa Jê-sus đã có, vì Danh Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã hứa với những người được chọn làm môn đồ Ngài sẽ có được một đặc ân mà ít người biết, đó là sự vui mừng của Ngài sẽ ở trong chúng ta, hầu cho sự vui mừng của chúng ta được trọn vẹn.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Bản King James version chép câu 11 trên như sau: ¹¹These ^{G5023} things have I spoken ^{G2980} unto you, that my ^{G5479} joy ^{G5479} might remain ^{G3306} in you, and that your ^{G5216} joy ^{G5479} might be full ^{G4137}.

Chữ **vui mừng - joy** ^{G5479} chép trong câu 11 trên, đó là chữ χαρά - chara, số 5479 ra từ chữ χαίρω - chairo, số 5463 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự hoan hỷ, sự hân hoan, niềm vui, sự sung sướng, sự vui mừng, sự vui vẻ, sự vui sướng tột cùng, niềm vui tràn đầy;*

Chữ **trọn vẹn - full** ^{G4137} chép trong câu 11 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *làm cho được đầy đủ, làm cho được tràn đầy, thấm nhuần cách hoàn toàn, đáp ứng nhu cầu, thực hiện được nhiệm vụ, làm cho được ứng nghiệm, làm cho hoàn thành kế hoạch, đạt được mục đích;*

Đức Chúa Jê-sus Christ không phán rằng đó là sự vui mừng của các môn đồ, nhưng Ngài phán sự vui mừng đó là sự vui mừng của Ngài, nghĩa là sự vui mừng của Lời Đức Chúa Trời dành cho những người xứng đáng theo tiêu chuẩn một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Vậy, sự vui mừng của Đức Chúa Jê-sus, là sự vui mừng của Lời Đức Chúa Trời mang ý nghĩa gì đối với sự sống của linh hồn loài người? Vì chúng ta đang suy gẫm về sự sống của linh hồn, là sự sống của người bề trong của chúng ta sẽ được phục hồi như thế nào và sự vui mừng này có giá trị như thế nào đối với sự sống lại của linh hồn chúng ta?

Câu trả lời chính là bài chúng ta học và suy gẫm hôm nay, vì chúng ta đang nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, là chép về chúng ta và chúng ta cần phải biết rằng, tự loài người chúng ta không thể phục hồi cho mình những sự vốn thuộc về tiêu chuẩn của sự sống thật của linh hồn loài người, nhưng chính quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm công việc này, nếu chúng ta có sự hiểu biết đầy trọn về sự sống của chúng ta qua những sự được tỏ ra bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 3:1-14: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng; bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới

là người đang đối ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn. Tại đây không còn phân biệt người Gờ-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì, người dã man hoặc người Sy-the, người tội mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong mọi sự. Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhường, mềm mại, nhịn nhục, nếu một người trong anh em có sự gì phân nân với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành.

Chúng ta đang đối diện với Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là đối diện với Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là sự sáng thật mà linh hồn loài người vốn có từ lúc ban đầu, khi A-đam chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, tức là khi A-đam vẫn ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là ở trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Chỉ khi nào linh hồn chúng ta được phục hồi ảnh tượng giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, thì bấy giờ chúng ta mới được phục hồi những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, như Lời Chúa đã chép.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Chúng ta hãy xem Bản King James version chép chính xác Lời Đức Chúa Trời đã phán về tiêu chuẩn mà loài người phải đạt, thì mới được hưởng quyền phép để quản trị muôn vật do Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}; and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời đã phán, Chúng Ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của Chúng Ta, Sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên các loài cá của biển, cùng trên các loài chim trong khoảng không, cùng trên các loài súc vật, cùng trên khắp cả đất và trên tất cả mọi loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của chính Ngài, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên loài người; cả người nam và người nữ, Ngài tạo nên giống đực và giống cái.*

Bản dịch Kinh Thánh tiếng Việt đã dịch thiếu nghiêm trọng về điều kiện và tiêu chuẩn của sự loài người phải đạt được đó là sự giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời - **after our likeness**^{H1823} mà tiêu chuẩn và điều kiện này do chính Đức Chúa Trời tạo nên bằng tiếng phán của Ngài, là điều mà tự loài người không thể nào hiểu được bằng cách nào và như thế nào mà loài người được tạo nên, nếu như linh hồn loài người không được phục hồi sự sống mình bằng quyền phép mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên loài người.

Người tin Chúa phải có sự hiểu biết đúng, đủ về thân phận thật của loài người được Đức Chúa Trời tạo nên như thế nào và bằng cách nào, hầu khi linh hồn chúng ta được nghe Lời Chúa được giảng ra mà biết mình đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Chúng ta phải hiểu đúng và đủ ý nghĩa về giá cứu chuộc đó, chứ không phải như nhiều người đã bắt chước nhau mà giảng rằng, nếu miệng chúng ta xưng Danh Đức Chúa Jêsus ra là chúng ta được cứu, như người ta đã trích dẫn một số đoạn Lời Chúa chép trong Kinh Thánh mà cho rằng linh hồn mình đã được cứu chuộc!

Kinh Thánh chép rất rõ là **after our likeness**^{H1823} - nghĩa là: *Sau khi họ đã trở nên giống hệt như ảnh tượng của chúng ta, thì bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ ban cho linh hồn đã được trở nên giống như ảnh tượng của Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, mà có được đầy đủ các quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị đất cùng muôn vật trên đất này.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **hình... tượng** chép trong câu 26 trên, đó chỉ là một chữ mà bản tiếng Anh chép

là **image**^{H6754}, đó là chữ **צֶלֶם** - **tselem**, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự giống hệt như, là bóng của hình, hình ảnh của...**; Chỉ sau khi linh hồn người tin Chúa được phục hồi sự sống mình theo tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó mới nhận được quyền phép của Đức Thánh Linh để thi hành chức phận của mình, là quản trị đất. Mà trước hết là quản trị thân thể xác thịt mình bắt phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng được quyền quản trị muôn vật thuộc về đất này, nghĩa là thi hành chức vụ công bố Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời để bắt phục tất cả muôn vật đang sống và hành động trên đất này, ngay cả những quyền lực của ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt của người ta cũng phải bị xua đuổi, phải bị trục xuất ra khỏi thân thể xác thịt của người ta, vì thân thể xác thịt của loài người bởi bụi đất mà được tạo nên.

Chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa được phục hồi hình ảnh thật của mình giống như Lẽ Đức Chúa Trời đã chép về loài người từ lúc ban đầu bằng quyền phép của Lẽ hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì khi thân thể xác thịt được tạo nên bụi đất của chúng ta đã được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát hoàn toàn khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì sự vui mừng của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là sự vui mừng của Lẽ Đức Chúa Trời mới có ở trong chúng ta và sự vui mừng của chúng ta (cả Thân, Hồn và Tâm linh) mới được trọn vẹn.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại con đường mà Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) đã đi và người đã thắng, mà bởi sự thắng đó mà người được Đức Chúa Trời ban cho một tên mới, không còn là (Gia-cốp) kẻ gót nữa, nhưng là (Y-sơ-ra-ên) kẻ có quyền phép của con Đức Chúa Trời và sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời.

Qua các bài trước chúng ta đã biết chặng đường mà Gia-cốp trải qua (và cũng là con đường mọi người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ phải trải qua), mà việc các con trai của Gia-cốp đã được sanh ra đó là bóng về các bông trái thuộc về linh hồn của người được phục hồi bởi quyền phép của Lẽ thật, cùng các ơn của Đức Thánh Linh ban cho, mà Xinh-ba, Bi-la là bóng và trong bài chúng ta học hôm nay, đó là việc linh hồn của người tin Chúa sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh qua những sự ban cho của Ngài, mà La-ban là bóng, mà chúng ta sanh được các bông trái cho linh hồn mình, nghĩa là những sự thuộc về linh hồn của chúng ta được phục hồi.

Sáng thế ký 30:1-13: Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? Ra-chên rằng: Nay con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan. Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li. Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xứng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.

Bài trước chúng ta đã học và biết ý nghĩa sâu nhiệm của việc Gát được sanh ra và trong bài này chúng ta sẽ tiếp đến những sự sâu nhiệm của việc A-se được sanh ra.

Sáng thế ký 30:12-13: Xinh ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xứng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.

Bản King James version chép: ⁹When Leah^{H3812} saw^{H7200} that she had left^{H5975} bearing^{H3205}, she took^{H3947} Zilpah^{H2153} her maid^{H8198}, and gave^{H5414} her Jacob^{H3290} to wife^{H802}. ¹⁰And Zilpah^{H2153} Leah's^{H3812} maid^{H8198} bare^{H3205} Jacob^{H3290} a son^{H1121}. ¹¹And Leah^{H3812} said^{H559}, A troop^{H1409} cometh^{H935}: and she called^{H7121} his name^{H8034} Gad^{H1410}. ¹²And Zilpah^{H2153} Leah's^{H3812} maid^{H8198} bare^{H3205} Jacob^{H3290} a second^{H8145} son^{H1121}. ¹³And Leah^{H3812} said^{H559}, Happy^{H837} am I, for the daughters^{H1323} will call^{H833} me blessed^{H833}: and she called^{H7121} his name^{H8034} Asher^{H836}.

Chúng ta cần phải nhớ rằng, Lê-a đã yêu cầu Gia-cốp phải ăn nằm với Xinh-ba và coi Xinh-ba như vợ mình vậy, nghĩa là Gia-cốp sẽ ăn nằm với Xinh-ba như với Lê-a vậy, nghĩa là cả Lê-a và Xinh-ba cùng ở với Gia-cốp và Kinh Thánh không cho chúng ta biết thời bao lâu thì Xinh-ba mới thọ thai với Gia-cốp, nhưng chúng ta biết

rằng, Gia-cốp luôn có cả Lê-a và Xinh-ba ở với mình và đó là bóng về việc người tin Chúa phải luôn được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật cùng các ơn ban cho của Đức Thánh Linh (mà Xinh-ba là bóng). Việc người tin Chúa được sống trong một môi trường luôn có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng và được nuôi dưỡng, chứ không phải như hệ thống tôn giáo tự xưng là Hội-Thánh (với các tên gọi khác nhau) với các thủ tục tôn giáo, là nhóm lại thờ phượng Chúa, nghe bài giảng để không bị kết án là phạm ngày Thánh (ngày Sa-bat) của Chúa, nhưng người tin Chúa lại không được nghe, không được biết Lẽ thật, không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời soi sáng mình, thì làm thế nào linh hồn họ được sự sống lại?

Phần nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận việc người ta nói tiếng lạ, nói tiếng mới đó là họ đã được tái sinh rồi! Một đứa trẻ khi mới được sanh ra, nó không thể làm chi được và nếu con trẻ đó không được nuôi dưỡng, không được dạy dỗ, thì nó có thể sẽ chết yếu hoặc vì thiếu dinh dưỡng mà không có sức khỏe để chống trọi với môi trường sống khắc nghiệt trên trái đất vốn đã bị rửa sả, là hậu quả của tội lỗi mà A-đam đã phạm.

Sự nói tiếng lạ là ơn Đức Chúa Trời ban cho hết thảy mọi người tin Chúa có đức tin mà tiếp nhận, để linh hồn người đó được gây dựng đức tin mình và linh hồn người đó được Đức Thánh Linh dắt dẫn qua việc linh hồn đó nói chuyện với Đức Chúa Trời và cầu xin Đức Chúa Trời những sự mà có thể tâm trí xác thịt của người đó không biết phải nói như thế nào cho xứng đáng. Nhưng chính Đức Thánh Linh sẽ dắt dẫn linh hồn người ta biết phải trình dâng lên Đức Chúa Trời những sự mà linh hồn đó cần được Chúa dạy dỗ.

Tại bất cứ nơi nào có Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng và nếu người ta có đức tin vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh mà cầu xin Đức Thánh Linh ban ơn cho mình trong sự hiểu biết, thì Đức Thánh Linh sẽ khiến người đó được nói tiếng lạ (tiếng mới) để linh hồn người đó được gây dựng. Vì chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới quyền phép khiến linh hồn người tin Chúa được tái sinh và được nên thánh mà thôi, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lũng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa

Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Bản King James version chép câu 25 trên như sau: ²⁵But the word^{G4487} of the Lord^{G2962} endureth^{G3306} for ever^{G165}. And this^{G5124} is the word^{G4487} which^{G3588} by the gospel^{G2097} is preached^{G2097} unto you.

Chữ Lời - the word^{G4487} chép trong câu 25 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lời nói tỏ ra những sự khiến người ta có thể hiểu được ý nghĩa của lời nói hoặc một sự việc, một vấn đề được che giấu; Sự tỏ ra điều kín giấu, lời giải nghĩa, lời tuôn đổ ra, hoặc ra lệnh, hoặc mạng lệnh có chủ đích, mang ý nghĩa đặc biệt để chứng minh, để giải quyết điều đã định trước;*

Chữ đạo Tin lành - the gospel^{G2097} chép trong câu 25 trên, đó là chữ εὐαγγελίζω - euaggelizo, số 2097 ra từ chữ εὖ - eu, số 2095 và chữ ἄγγελος - aggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *để công bố tin tốt lành, để truyền ra tin tức tốt lành hoặc bởi thiên sứ, hoặc bởi sứ giả, hoặc bởi mục sư;*

Trở lại với chủ đề chính, đó là linh hồn của người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng) phải được nuôi dưỡng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cùng được dạy dỗ bằng Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, vì mục đích cuối cùng của linh hồn người ta là phải được tái sanh, để linh hồn được phục hồi quyền sở hữu quyền phép của Đức Chúa Trời mà bắt phục thân thể xác thịt mình vâng phục luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Chỉ khi nào thân thể xác thịt của người tin Chúa được giải cứu, được giải phóng và được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì sự sống của linh hồn người đó mới thật sự được bảo vệ và đó là lý do mà La-ban đã không gả Ra-chên cho Gia-cốp trước, mà La-ban lại gả Lê-a trước cho Gia-cốp. Cũng một nguyên tắc đó, La-ban không chỉ gả Lê-a cho Gia-cốp, mà La-ban còn cắt con đòi mang tên Xinh-ba cho theo hầu Lê-a, con gái lớn của mình. Điều này là nguyên tắc không thể thay đổi trong đường lối của Đức Chúa Trời. Như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, họ không thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của các Lời mà Ngài đã phán với họ, bởi bấy giờ, những sự đó là cao quá sức trí tưởng của loài người xác thịt.

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.

Rô-ma 11:33-36: Ôi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài? Hay là ai đã cho Chúa trước, đừng nhận lấy điều gì Ngài báo lại? Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men.

Trở lại với trình tự của sự sống lại của linh hồn loài người, cũng là trình tự sự tái sanh linh hồn người tin Chúa đó là công việc của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) sẽ làm cho mọi người tin Chúa, không có sự đi tắt hay là bỏ qua bất kỳ một thứ tự nào và người tin Chúa phải nhận biết, để hợp tác với công việc của Đức Thánh Linh, như Gia-cốp đã chịu phục kế hoạch của La-ban đã làm với mình vậy.

Để có thể sanh bông trái cho Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là để thân thể xác thịt của người tin Chúa có thể vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì việc đầu tiên và trước hết là linh hồn của tin Chúa phải tái sanh và đó là công việc mà linh hồn của loài người phải làm theo mạng lệnh Đức Chúa Trời, như chúng ta đã biết lý do khiến cho A-đam phải chết, đó là vì tự thân thể xác thịt của loài người không có sự sống, cho đến khi Đức Chúa Trời hà sanh khí của Ngài vào thân thể được Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất, thì bấy giờ, thân thể xác thịt đó mới hành động và hành động đó không phải là thân thể đó tự hành động, nhưng là linh hồn của người đó hành động trong thân thể của mình.

Vì A-đam, tức là linh hồn loài người đã không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời và bởi A-đam đã không truyền dạy mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho Ê-va, vợ mình, là người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam mà chính A-đam cũng không cai trị vợ mình khi A-đam thấy Ê-va gọt tay lên hái trái của cây biết điều thiện và điều ác mà A-đam lại không ngăn cấm, mà A-đam lại con nhận lấy trái của cây biết điều thiện và điều

ác đó từ tay của Ê-va và ăn trái đó nữa, nên linh hồn của cả Ê-va và A-đam đều phải chết.

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người cũng làm theo thứ tự ban đầu, đó là linh hồn của người tin Chúa phải được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết trước, phần cứu chuộc thân thể xác thịt của người đó sẽ do chính linh hồn của người đó thực hành đức tin của mình mà trở dậy để quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời (mà Ra-chên là bóng).

Không một người nào có thể làm tắt, đi tắt hay cắt xén phần nào khỏi nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời.

Để người tin Chúa có thể hiểu được ý nghĩa của những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời của Luật pháp văn tự chép trong Kinh Thánh, thì linh hồn của người tin Chúa phải nhận được ơn của Đức Thánh Linh, để nhờ ơn thuộc linh đó mà linh hồn người ấy mới thấy được và hiểu được những sự sâu nhiệm của Lẽ thật, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng cho điều này, vì sứ đồ Phao-lô là một trong những người được Đức Thánh Linh ban cho sự hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời.

Rô-ma 11:33-36: Ôi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài? Hay là ai đã cho Chúa trước, đặng nhận lấy điều gì Ngài báo lại? Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men.

Một số người thắc mắc và không tin sứ đồ Phao-lô lại là một trong các tông đồ đầu tiên của Đức Chúa Jê-sus Christ được biết những sự sâu nhiệm, mà không phải là những người trong hàng ngũ các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jê-sus Christ!

Trong thực tế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có kế hoạch trong sự biết trước của Ngài, vì mọi sự thuộc về kế hoạch cứu chuộc loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm thành từ trước khi sáng thế.

Đức Thánh Linh đã chọn sứ đồ Phao-lô (khi ông còn là Sau-lô) là người thuộc chi phái Bên-gia-min, là một người rất sốt sắng về Luật pháp của Môi-se, nghĩa là ông là người kính sợ Đức Chúa Trời và rất sốt sắng về việc thờ phượng Đức Chúa Trời theo giao ước cũ, nhưng vì cơ sự sốt sắng và cũng vì không biết Lẽ thật nên ông đã bắt bớ Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, cho đến khi Đức Thánh Linh giải cứu ông, khiến cho ông kinh nghiệm quyền phép của Đức Chúa Trời khiến mắt xác thịt của ông bị mù và Ngài cũng khiến ông được sáng mắt lại. Đức Thánh Linh cũng khiến cho ông kinh nghiệm được sự chết và khiến linh hồn ông được cất lên tầng trời thứ ba để được thấy những sự thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ nơi thiên đàng và phép lạ đó đã khiến linh hồn ông được tái sinh bởi mắt ông được thấy Chúa và được nghe những Lời mà ông không được phép nói ra và nhờ những sự đó mà linh hồn được sự sống lại để hầu việc Chúa trong quyền phép của Đức Thánh Linh.

2 Cô-rinh-tô 12:1-5: Tôi cần phải khoe mình, dầu chẳng có ích gì; nhưng tôi sẽ nói đến các sự hiện thấy và sự Chúa đã tỏ ra. Tôi biết một người trong Đấng Christ, cách mười bốn năm trước, đã được đem lên đến tầng trời thứ ba (hoặc trong thân thể người, hoặc ngoài thân thể người, tôi chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết). Tôi biết người đó (hoặc trong thân thể người, hoặc ngoài thân thể người, tôi cũng chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết) được đem lên đến chốn Ba-ra-đi, ở đó, nghe những lời không thể nói, mà không có phép cho người nào nói ra. Về người đó, tôi sẽ khoe mình; nhưng về chính mình tôi, tôi không khoe, chỉ khoe về sự yếu đuối của tôi mà thôi.

Khi chúng ta được hiểu những sự sâu nhiệm và biết nguyên tắc của Lẽ thật, thì chúng ta phải nhận biết trách nhiệm của mình, là kiểm soát xem linh hồn đã nhận được Lẽ thật (Lê-a, con lớn của La-ban) chưa, mình đã kinh nghiệm được ơn Xinh-ba, người hầu gái của Lê-a chưa? Nếu người nào cảm thấy khó hiểu khi nghe kẻ tôi tớ Chúa giảng về Lẽ thật, thì đó là dấu hiệu linh hồn người đó chưa nhận được Xinh-ba, vì chức năng của Xinh-ba là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra*; Người đó phải hạ mình xuống cầu xin Đức Thánh Linh ban ơn (Xinh-ba) cho linh hồn mình, để nhờ ơn đó mà linh hồn hiểu biết ý nghĩa của Lẽ thật, vì nếu linh hồn không nhận biết Lẽ thật, thì cũng như cái tai của người đó vẫn còn điếc vậy.

Gia-cơ 1:1-8: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ, đặt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoạt đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình

lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định.

Người tin Chúa phải nhận biết giá trị quan trọng của các ơn mà Đức Thánh Linh đã ban cho mình, vì ơn của Đức Chúa Trời ban cho không phải là đồ trang sức, nhưng là ân điển của Đức Chúa Trời ban cho mình, vì khi linh hồn vừa được tái sanh, sẽ giống như con trẻ vậy, cần phải được trợ giúp thể nào, thì chúng ta cũng phải xin Đức Thánh Linh ban các ơn cho mình, như La-ban đã cắt cử con đòi Xinh-ba cho theo hầu Lê-a và cắt cử con đòi Bi-la cho theo hầu Ra-chên vậy, đó là điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho những sự được xảy ra và được chép trong Kinh Thánh và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi những sự đã xảy và đã được chép trong Kinh Thánh đó là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, ai tin Đá đó sẽ không phải vội vã.

Nhờ có Xinh-ba mà Lê-a sanh cho Gia-cốp bốn con trai, đó là bốn chức năng quan trọng nhất phải được phục hồi trước hết trong mọi sự liên quan đến sự cứu chuộc sự sống của linh hồn loài người. Đó là Con mắt của linh hồn phải được phục hồi khả năng nhìn thấy (**Ru-bên**) và hiểu được điều mình thấy.

Tiếp theo là cái tai (**Si-mê-ôn**) của người bê trong phải được phục hồi khả năng nghe, không phải là nghe tiếng động hay tiếng nói của loài người xác thịt, nhưng là nghe và hiểu được tiếng phán của Đức Thánh Linh, là Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân, là tiếng mà loài người xác thịt không thể nào nghe được, ngay cả ma quỷ cũng không nghe được tiếng của Đức Thánh Linh khi Ngài phán với những người thuộc về Ngài.

Tiếp đến là **đức tin (Lê-vi)** của linh hồn người tin Chúa được phục hồi khi linh hồn người đó được nghe tiếng của Đức Thánh Linh, vì **đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng**. Bản tiếng Việt không đúng ý. Bản King James version chép: ¹⁷So ^{G686} then ^{G686} faith ^{G4102} cometh by hearing ^{G189}, and hearing ^{G189} by the word ^{G4487} of God ^{G2316}. Nghĩa là: *Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, mà sự được nghe Lời của Đức Chúa Trời.*

Chữ **Lời - the word** ^{G4487} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lời nói tỏ ra những sự khiến người ta có thể hiểu được ý nghĩa của lời nói hoặc một sự việc, một vấn đề được che giấu; Sự tỏ ra điều kín giấu, lời giải nghĩa, lời tuôn đổ ra hoặc ra lệnh, hoặc mạng lệnh có chủ đích, mang ý nghĩa đặc biệt để chứng minh, để giải quyết điều đã định trước;*

Khi Con mắt của người bê trong được phục hồi sự nhìn, và khi cái Tai của người bê trong được nghe tiếng Đức Thánh Linh phán, thì đức tin của người bê trong người đó được phục hồi.

Bấy giờ môi miệng (**Giu-đa**) được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của luật pháp mà được tự do công bố Lời của Đức Chúa Trời cùng được tự do công bố bất cứ điều gì mà Đức Thánh Linh đặt trên môi miệng của người đó để nói ra, như nói tiên tri, nói lời tri thức, công bố Lời Đức Chúa Trời hằng sống.

Khi môi miệng của người tin Chúa được giải phóng thì kể từ đó, linh hồn người đó sẽ được Đức Chúa Trời ban phước cho, vì Ngài sẽ đãi người ta tùy theo lời mà Ngài đã nghe người ta nói. Khi linh hồn người tin Chúa đã tái sanh, môi miệng của người đó được tự do công bố các Lời của Đức Chúa Trời sẽ đặt trên môi miệng mình và linh hồn của người tiếp tục được ăn ma-na, được uống hằng sống và sự sáng thật tiếp tục được ban thêm cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó luôn được duy trì sự sáng, nghĩa là ơn càng thêm ơn vậy

Mặc dù môi miệng của người tin Chúa đã được phục hồi khả năng công bố Lời Đức Chúa Trời, nhưng người đó chưa thể sanh trái cho luật pháp thánh và công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là người đó chưa thật sự được sở hữu Lời Đức Chúa Trời, là Lời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, đồng nghĩa với việc người đó chưa được thấu hiểu cấu tạo của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chưa thật sự nhận biết được những sự giấu bên trong các Lời được chép thành văn tự của Kinh-Thánh. Dù mọi người trên thế gian này đều có thể đọc được các lời được chép trong Kinh-Thánh tùy theo ngôn ngữ của mỗi quốc gia ở trên đất này tin có Đức Chúa Trời và có Kinh-Thánh được in thành sách theo ngôn ngữ của quốc gia đó, nhưng người ta vẫn không thể hiểu được những sự sâu nhiệm giấu trong các ngôn ngữ văn tự đó, ngay cả với dân Y-sơ-ra-ên cũng vậy. Vì Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó là cây sự sống, nhưng người ta không thể sở hữu được của báu Nước Thiên đàng giấu trong ngôn ngữ văn tự đó, vì tội lỗi của xác thịt vẫn đang cai trị họ và linh hồn họ chưa được chuộc lại bằng quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời hằng sống.

Trong cuộc sống thuộc về xác thịt, người ta phải trả giá xứng đáng cho những sự họ muốn được sở hữu cách hợp pháp thể nào, thì trong cuộc sống thuộc linh cũng vậy.

Ra-chên thấy mình không trực tiếp sanh con cho Gia-cốp, nên nàng đã yêu cầu Gia-cốp phải chấp nhận Bi-la như chấp nhận mình làm vợ theo luật của sự thừa kế mà chúng ta đã nghe hai bài trước, nghĩa là người tin Chúa được phép sử dụng tất cả mọi cách (theo sự công bình của luật pháp Đức Chúa Trời) để mình qua những sự đó

mà hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, hoặc qua các sách, hoặc qua các bài giảng, hoặc qua sự nghe mà được biết ý muốn của Đức Chúa Trời. Nhưng để linh hồn mình được sở hữu khả năng trực tiếp thấy được, nghe được, nói được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời thì người đó phải trả giá xứng đáng, như Ra-chên và cả Lê-a nữa phải nhờ người hầu gái của mình, là bóng về các ơn ban cho của Đức Thánh Linh, như La-ban đã cắt Xinh-ba cho theo hầu Lê-a và cắt Bi-la theo hầu Ra-chên vậy.

Theo Lẽ thật, thì chính Đức Thánh Linh sẽ ban ơn cho những người được Ngài chọn (như Gia-cốp) để qua các ơn đó là những người được chọn đó được sở hữu các ơn của Đức Thánh Linh để nhờ các ơn đó mà hiểu biết những sự sâu nhiệm thuộc về của báu Nước Thiên đàng trong các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, hoặc Lẽ thật, hoặc Luật pháp văn tự.

Qua Bi-la mà Gia-cốp có được Đan và Nép-ta-li, đó là hai chức năng thuộc về bổn phận và trách nhiệm của những người tin Chúa đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm, là công bố Lời Đức Chúa Trời và tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng thực hành quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời.

Tên của **Đan** trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp;**

Tên của **Nép-ta-li** trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích;**

Nếu người nào đã có được 6 chức năng (mà 6 con trai mà Gia-cốp đã có được đó là bóng), người ấy có thể cho rằng mình có thể hiểu được Kinh-Thánh và có thể công bố Lời Đức Chúa Trời như một mục sư được Chúa xức dầu cho, thì ý tưởng đó là một sự sai lầm nghiêm trọng!

Vì nếu người nào chưa được phục hồi các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn mà tự ý (dù người đó có bằng cấp do các trường mà người ta gọi là thần học, thần đạo cấp cho, thì người đó không được Đức Chúa Trời chấp nhận làm “**kẻ truyền giải**” của Ngài. Vì loài người thuộc về Đức Chúa Trời, cả thế gian này thuộc về Đức Chúa Trời và Đấng cứu chuộc loài người cũng là Đức Chúa Trời và tiêu chuẩn để linh hồn loài người được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời cũng do Đức Chúa Trời quyết định. Không có một người nào lấy tư cách của xác thịt mình mà công bố rằng linh hồn người này hay linh hồn người kia đã được cứu chuộc! Vì chỉ có Đức Chúa Trời là Đấng quyết định nơi ngày sau rốt, vì loài người nhìn bề ngoài, Đức Chúa Trời nhìn thấu bề trong.

Tự mỗi người tin Chúa, là những người có trí hiểu, biết đọc Kinh-Thánh, thì người đó phải chứng minh đức tin của mình trong Danh Đức Chúa Jêsus Christ qua việc người đó làm theo Lời Đức Chúa Trời cả Luật pháp và Lẽ thật. Người ấy phải nhìn vào Đá đã thử nghiệm của Đức Chúa Trời để xem linh hồn mình đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thử nghiệm như Gia-cốp chưa? Vì khi Gia-cốp đã được thử nghiệm và được chính Đức Chúa Trời công nhận người đó đã thắng những sự thử nghiệm đó thì Đức Chúa Trời đã ban cho người một tên mới, không phải là Gia-cốp là kẻ nắm gót nữa, nhưng là Y-sơ-ra-ên, tức là người được quyền phép của con Đức Chúa Trời, người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời, là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Để tiếp tục vượt qua những sự thử thách mà mọi người tin Chúa phải vượt qua, nghĩa là mọi người tin Chúa phải xứng đáng được quyền sở hữu, nghĩa là quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh (mà Ra-chên là bóng). Người đó phải nhận được ơn của Đức Thánh Linh ban cho, đó là qua Xinh-ba mà Gia-cốp có được con trai thứ hai sanh bởi Xinh-ba và cũng là con trai thứ tám của Gia-cốp.

Sáng thế ký 30:12-13: Xinh ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xưng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.

Bản King James version chép: ¹² **And Zilpah**^{H2153} **Leah's**^{H3812} **maid**^{H8198} **bare**^{H3205} **Jacob**^{H3290} **a second**^{H8145} **son**^{H1121}. ¹³ **And Leah**^{H3812} **said**^{H559}, **Happy**^{H837} **am I, for the daughters**^{H1323} **will call**^{H833} **me blessed**^{H833}: **and she called**^{H7121} **his name**^{H8034} **Asher**^{H836}.

Chữ **A-se - Asher**^{H836} chép trong câu 13 trên, đó là chữ אָשֶׁר - Asher, số 0836 ra từ אַשְׁרָ - ashar, số 0833 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phước;**

A-se được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng **nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt mình sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời.**

Lê-a là con lớn của La-ban, mà tên của Lê-a mang ý nghĩa sâu nhiệm của Lẽ thật, dù chân giá trị của Lẽ

thật là sự sáng thật cho linh hồn loài người, nhưng đối với tâm trí của loài người vốn đã bị ảnh hưởng bởi sự rửa sả của luật pháp giáng trên thân thể xác thịt của A-đam, bởi A-đam đã nghe theo lời của Ê-va, vợ mình, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Vì cố tội lỗi của A-đam mà sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đã rời khỏi linh hồn loài người, khiến linh hồn của loài người không thể thấy được sự vinh hiển chói lọi của Lời Đức Chúa Trời và điều này vẫn còn tiếp tục xảy đến trên hết thảy loài người trong thế gian này, tức là những người chưa nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 4:1-4: Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộc. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Lần đầu tiên, khi Gia-cốp tới được nhà của La-ban, người nhìn thấy Ra-chên và cũng thấy Lê-a, là hai con gái của La-ban, Gia-cốp đã thấy vẻ đẹp bề ngoài của Ra-chên nên người đã nói với La-ban, khi người được La-ban hỏi công giá của Gia-cốp sau một thời gian làm việc cho La-ban, người đã nói với La-ban rằng: **Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm.** (Sáng thế ký 29:18b).

Điều gì khiến cho Gia-cốp chọn Ra-chên thay vì chọn Lê-a ?

Kinh-Thánh chép: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.** (Sáng thế ký 29:16-17).

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷Leah^{H3812} was tender^{H7390} eyed^{H5869}; but Rachel^{H7354} was beautiful^{H3303-H8389} and well^{H3303} favoured^{H4758}.

Chữ **mắt - eyed^{H5869}** chép trong câu 17 trên, đó là chữ **אֵינָה** - **ayin**, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con mắt, nguồn suối, nguồn sông, giếng nước, bình dầu, nỗi đau buồn được biểu lộ qua sắc mặt, vẻ mặt; sự khiêm nhường, sự hiểu biết, sự quan tâm, sự giống nhau, tâm nhìn, thị lực;**

Chữ **yếu - tender^{H7390}** chép trong câu 17 trên, đó là chữ **רַקַּק** - **rak**, số 7390 ra từ chữ **רַקַּק** - **rakak**, số 7401 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **mềm mỏng, yếu ớt, dễ thương, tinh xảo, khéo léo, tế nhị, khó xử, nhẹ nhàng;**

Chữ **vẻ mặt tốt tươi - well^{H3303} favoured^{H4758}** chép trong câu 17 trên, đó là chữ **יָפֵה** - **yapheh**, số 3303 và chữ **מַרְאֵה** - **mar'eh**, số 4758 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tỏ ra, sự hiện diện, vẻ mặt, sự kiểm tra, thanh tra, quan sát, sự nhận thức, sự linh hội, sự trông thấy, sự cảm thấy, sự hiểu được, sự cân nhắc, sự xem xét, sự lưu ý đến, sự cung cấp cho, sự chuẩn bị cho, sự dự bị cho;**

Gia-cốp đã nhìn và so sánh hai con gái của La-ban theo con mắt của xác thịt mình, mà bỏ qua giá trị quan trọng về thân phận của Lê-a và Ra-chên. Điều này đã đang tiếp tục hành động trong tâm trí của loài người xác thịt trên đất này, như Kinh-Thánh có chép: **Đức Giê-hô-va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng.** (1 Sa-mu-ên 16:7b).

Theo Lẽ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh mà chúng ta biết Lê-a, con lớn của La-ban đó là bóng về Lẽ thật, là Lời Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật. Còn Ra-chên là con nhỏ của La-ban và là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Có thể nói rằng, hầu hết mọi người tin Chúa đều sẵn lòng sắm cho mình được sở hữu một cuốn Kinh-Thánh tùy theo ngôn ngữ mà người ta đọc và hiểu được ý văn tự của những Lời được chép trong cuốn sách đó. Lý do khiến người ta chọn cuốn sách đó, vì hết thảy những người mang danh là người hầu việc Chúa, với nhiều chức danh như người truyền giáo, giáo sỹ, mục sư (Tin lành) hoặc các linh mục (Công giáo) đều không biết Lẽ thật, nên những người tin Chúa chịu sự dắt dẫn của những người đó cũng không có sự hiểu biết về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì không có một cuốn sách nào (trong quá khứ) có chép về Lẽ thật, nên người ta không có sự lựa chọn.

Đối với Gia-cốp thì người đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, cùng lời của cha mình, là Y-sác để đến với La-ban, cậu của mình, để tại nơi của La-ban, người sẽ cưới cho mình một người vợ. Nên khi đã đến nơi của La-ban ở Pha-đan-A-ram, thì Gia-cốp đã chọn Ra-chên, là người mà Gia-cốp thấy vẻ mặt tốt tươi của nàng Ra-chên, mà không để ý đến chân giá trị của Lê-a trong nhà của La-ban.

Cho đến tận ngày sau rốt này, hầu như hết thảy các tổ chức gọi là Hội-Thánh với nhiều hệ phái khác nhau

đều ca ngợi Lời Đức Chúa Trời (được chép thành văn tự trong cuốn Kinh-Thánh), nhưng hiếm khi người ta tôn cao Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và đó là điều mà Lời Chúa đã chép về cảm nhận của Lê-a, khi Lê-a thấy Xinh-ba sanh con trai thứ hai cho Gia-cốp, đó là sự vui mừng của nàng, vì theo luật của sự thừa kế, sự kế tự của người Hê-bơ-rơ theo luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, thì hai con trai mà Xinh-ba đã sanh cho Gia-cốp đó thuộc về Lê-a.

Sự vui mừng của Lê-a, con lớn của La-ban đó là bóng về sự vui mừng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài: **Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời của Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.** (Giăng 15:7-11)

Theo nguyên tắc, theo nguyên lý về kỹ thuật, thì trong tất cả mọi công việc mà loài người phải làm liên quan đến cuộc sống mình, người ta luôn cần phải có các công cụ, các loại dụng cụ từ thô sơ, đơn giản đến phức tạp trong tất cả các ngành, nghề để người ta sử dụng các công cụ, sử dụng các thiết bị đó mà hoàn thành công việc, từ những chiếc cày, bừa, cuốc, xẻng, dao, thớt, nồi, xoong, chảo, kim, búa, kéo, đục, cưa, đến các loại máy móc hoặc to hay nhỏ, hặc cho công nghiệp hay nông nghiệp, cho quân sự hay cho y học... và nếu người ta không có các công cụ đó, người ta không thể thực hiện được điều mình muốn.

Cũng một lẽ đó, nếu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không ban cho linh hồn loài người các ơn của Ngài, thì loài người không thể duy trì sự sống mình ở trên đất này, vì kể từ khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì loài người đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn của Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người rằng: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.** (Sáng thế ký 3:17-19).

Thi-Thiên 69:18-20: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đáng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu chuộc của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: ¹⁸Thou hast ascended^{H5927} on high^{H4791}, thou hast led captivity^{H7628} captive^{H7617}: thou hast received^{H3947} gifts^{H4979} for men^{H120}; yea^{H637}, for the rebellious^{H5637} also^{H637}, that the LORD^{H3050} God^{H430} might dwell^{H7931} among them.

Chữ ở với - dwell^{H7931} chép trong câu 18 trên đó là: **שָׁכַן** - shakan, số 7931 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngự tại, ở trong, cư ngụ, đền tạm, thiết lập, sắp đặt nơi ở, củng cố, làm cho vững chắc, sửa chữa;**

Trong thực tế và theo Lẽ thật thì Đức Chúa Trời không ngự trong các tạo vật của Ngài, vì Ngài cực đại, nhưng Thần của Ngài, Lời của Đức Chúa Trời sẽ ngự nơi linh hồn loài người khi linh hồn đó đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình và khi Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ngự nơi linh hồn nào, thì Ngài sẽ ban các ơn của Ngài cho linh hồn đó, hầu cho nhờ các ơn đó mà linh hồn của người ta được vui mừng, được bình an và được sức mới từ Lời của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:4-13: Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đáng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao?

Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: ⁷But unto every^{G1538} one^{G1520} of us is given^{G1325} grace^{G5485} according^{G2596} to the measure^{G3358} of the gift^{G1431} of Christ^{G5547}.

Chữ ân điển - grace^{G5485} chép trong câu 7 trên, đó là chữ $\chi\acute{\alpha}\rho\iota\varsigma$ - charis, số 5485 ra từ chữ $\chi\acute{\alpha}\rho\omega$ - chairo, số 5463 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự nhân từ, sự khoan dung, sự tử tế, ơn huệ, ân điển, khiến cho lòng được vui mừng, khiến cho được thỏa lòng, khiến cho biết ơn, khiến cho được chấp nhận, khiến cho nhận được những sự ban cho, khiến cho được ơn, khiến cho được sung túc, khiến cho được vui mừng trọn vẹn;*

Lê-a vui mừng khi Xinh-ba đã sanh con trai thứ hai cho Gia-cốp, nên nàng đặt tên con trai đó là A-se, vì A-se trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phúc;*

Chức năng của A-se, bông trái thứ tám mà Gia-cốp có được đó mang ý nghĩa: *nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt mình biết sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời.*

Thi-Thiên 21:1-6: **Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân năng lực Ngài, vua sẽ vui mừng; Tại vì sự cứu chuộc của Ngài, người sẽ khoái lạc biết bao! Chúa đã ban cho người điều lòng người ước ao, không từ chối sự gì môi người cầu xin. Vì Chúa lấy phước lành mà đón rước người: Đội trên đầu người mão triều bằng vàng ròng. Người cầu xin cùng Chúa sự sống, Chúa bèn ban cho người, đến đổi ban cho người ngày lâu dài đời đời vô cùng. Nhờ sự giải cứu của Chúa, người được vinh hiển lớn thay; Chúa mặc cho người sự sang trọng oai nghi. Chúa đặt người làm sự phước đến mãi mãi, khiến người đầy đầy sự vui mừng trước mặt Chúa.**

Bản King James version chép câu 1 trên như sau: ¹To the chief^{H5329} Musician^{H5329}, A Psalm^{H4210} of David^{H1732}. The king^{H4428} shall joy^{H8055} in thy strength^{H5797}, O LORD^{H3068}; and in thy salvation^{H3444} how^{H4100} greatly^{H3966} shall he rejoice^{H1523}!

Chữ cứu chuộc - salvation^{H3444} (bản tiếng Việt chép là cứu rỗi!) chép trong câu 1 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - yeshuw`ah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc; sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự bảo tồn, sự làm cho được vững mạnh;*

Người tin Chúa phải luôn nhớ rằng, Lời của Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống, dù được chép xuống cho người ta đọc được, nhưng khi Lời Đức Chúa Trời được công bố, thì sẽ có quyền phép được tỏ ra tùy theo ý nghĩa của Lời đó. Lê-a là con lớn của La-ban và Lê-a là bóng về Lẽ thật, là Lời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật tùy theo ý định của Đức Chúa Trời.

Lê-a vui mừng khi thấy A-se được sanh ra và sự vui mừng này có thể hiểu như khi các bác sỹ tìm được loại thuốc có tác dụng khiến cho trái tim của người bệnh đập trở lại vậy. Vì khi trái tim của người bệnh đập trở lại, thì hệ thống tuần hoàn của máu được lưu thông sẽ vận chuyển mọi thứ đang có trong hệ thống máu của người đó tới toàn thân thể, đồng nghĩa với việc các thuốc, huyết thanh, ô-xy sẽ được chuyển tới các bộ phận trong thân thể đó mà cứu chữa và phục hồi chức năng của từng bộ phận của thân thể đó và thân thể đó được sống lại vậy.

Lê-a vui mừng khi A-se được sanh ra, là bóng về ân điển của Đức Chúa Trời được ban cho linh hồn người tin Chúa. Bấy giờ người ta sẽ nhận biết chân giá trị của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và bấy giờ người ta mới biết quý trọng Lẽ thật, không phải vì vẻ đẹp hay là sự hấp dẫn bởi vẻ bề ngoài mà con mắt của xác thịt người ta thấy được, nhưng là chân giá trị của Lẽ thật khiến cho linh hồn người ta được sự sống lại, được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Đức Chúa Jêsus đã phán: **Nếu các người hằng ở trong đạo của Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31-32).

Bản King James version chép: ³¹Then^{G3767} said^{G3004} Jesus^{G2424} to those^{G3588} Jews^{G2453} which^{G3588} believed^{G4100} on him, If^{G1437} ye continue^{G3306} in my word^{G3056}, then are ye my disciples^{G3101} indeed^{G230}; ³²And ye shall know^{G1097} the truth^{G225}, and the truth^{G225} shall make^{G1659} you free^{G1659}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là đạo - word^{G3056} trong câu 31 trên, đó là chữ $\lambda\acute{o}\gamma\omicron\varsigma$ - logos số 3056 ra từ chữ

λέγω - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lời nói ra để trình bày, để hỏi, để diễn đạt, để lý luận có hệ thống về chủ đề mà người ta phải làm theo, phải tuân theo chủ đề, ý định... được nói ra và được chép lại;*

Chữ Lẽ thật - the truth^{G225} chép trong câu 32 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227, ra từ chữ Α^{G1} và chữ λαθάνω^{G229} - lathano của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lẽ thật, Thật, chân lý, Lời thật không thể chối bỏ, nhưng người ta không thể thấy được vì được che giấu, không được chép xuống;*

Chính vì Lẽ thật không được chép xuống, vì người ta không nhìn thấy nên người ta không biết chân giá trị của Lẽ thật, cho đến khi Lẽ thật đó được chứng minh qua lời nói và những sự mà Lẽ thật đã được tỏ ra bằng quyền phép, thì người ta mới tin.

Trong cuộc sống trên đất này, thân thể xác thịt của người ta luôn đụng chạm và sử dụng đến nhiều điều có thật mà người ta chỉ tin khi các điều thật đó được chứng minh, như các chất có trong các trái cây, hạt giống, trong máu... được công bố ra sau khi người ta đã nghiên cứu và đặt tên cho các chất có trong trái cây, trong huyết, trong không khí... và khi người ta được thấy tác dụng của chất đó được chứng minh... bấy giờ người ta mới tin đó là thật. Nhưng cái thật mà loài người thấy được bằng mắt, cầm được bằng tay, được ném, được ăn mà tin đó... lại không phải là cái Thật. Vì cái Thật, Lẽ thật là thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống, như linh hồn của người ta là có Thật, vì được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời. Người ta tin có Đức Chúa Trời nhưng không ai có thể thấy được Đức Chúa Trời và chính vì người ta không thấy được, không đụng chạm tới được bằng khả năng hiểu biết của xác thịt mình, nên người ta nghi ngờ và đó là lý do khiến người ta không yêu mến Lẽ thật, bởi vì người ta không thể cảm nhận được sự hiện hữu của Lẽ thật, cho đến khi nào người ta thật sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà hạ mình xuống để tiếp nhận Ngài, vâng giữ và làm theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se mà được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh. Chỉ khi nào người ta tin có Đức Chúa Trời và làm theo luật pháp đã chép thành văn tự đó, mà sự *ở trong Lời Đức Chúa Trời* (trong Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) mà sự *ở trong* đây không phải là sự thuộc lòng Kinh-Thánh, mà là *sống trong sự vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời* đã chép trong Kinh-Thánh. Bằng chứng một người thật sự có *ở trong Lời của Đức Chúa Trời* đó là tội lỗi không còn cai trị xác thịt của người đó nữa. Bấy giờ, khi tội lỗi không còn cai trị thân thể xác thịt của người nào, thì Đức Thánh Linh mới ban cho linh hồn người đó các ơn của Ngài, như La-ban đã gả hai con gái của mình là Lê-a và Ra-chên, cùng hai con đòi của mình là Xinh-ba và Bi-la cho Gia-cốp vậy. Nhờ những sự ban cho đó mà linh hồn của người tin Chúa mới từng bước một tùy theo đức tin và sự trung tín của người ấy mà linh hồn của người ấy được phục hồi sự sống mình, theo trình tự mà những người con của Gia-cốp được sanh ra đó là bóng.

Sự vui mừng có liên quan gì đến sự sống của linh hồn chúng ta, mà Lê-a đã đặt tên con trai thứ hai mà Xinh-ba đã sanh cho Gia-cốp là A-se?

Như chúng ta đã biết trình tự của con đường mà linh hồn của mọi người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ (nghĩa là tin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người bằng Lời của Ngài) mà chúng ta đã và đang tiếp tục học và suy gẫm đây có liên quan trực tiếp đến trình tự của sự cứu chuộc, tức là sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để phục hồi sự sống cho linh hồn chúng ta.

Khi Gia-cốp đã có được bảy con trai được sanh bởi Lê-a, Bi-la và Xinh-ba, thì sự vui mừng vẫn chưa đến, không phải bởi sự cảm nhận của tâm trí xác thịt của người tin Chúa, cho đến khi sự vui mừng của Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời đến. Khi linh hồn của người tin Chúa tiếp tục bắt thân thể xác thịt mình vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, mà linh hồn người đó phải nhờ các ơn được ban cho của Đức Thánh Linh (mà Xinh-ba là bóng), khiến cho linh hồn của người tin Chúa sanh bông trái của sự vui mừng, là điều không thể xảy đến với những người tin Chúa mà linh hồn chưa được tái sanh, vì họ chưa biết Lẽ thật và không tìm kiếm Lẽ thật.

Vì khi người tin Chúa tìm kiếm Lẽ thật, thì tùy theo đức tin của người ấy mà Đức Thánh Linh sẽ khiến cho người ấy được nghe Lẽ thật và chính Ngài sẽ xem xét thái độ của người đó đối với Lẽ thật mà người đó đã được nghe mà Ngài sẽ quyết định sẽ ban Lê-a cho người đó hoặc không ban cho. Vì nếu người đó chấp nhận Lẽ thật (Lê-a là bóng) và vâng phục những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, thì người đó sẽ nhận được ơn mang tên Xinh-ba, nghĩa là quyền phép của Lẽ thật sẽ *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra* nghĩa là người được hiểu biết ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời và yêu mến Lời Chúa và kính sợ Danh Chúa. Khi người tin Chúa (Gia-cốp là bóng) đã nhận biết Lẽ thật cùng nhận được ơn của

Đức Thánh Linh ban cho (Xinh-ba là bóng), thì Đức Thánh Linh cũng sẽ khiến cho linh hồn người ấy được trở nên một chiến sỹ thông qua sự hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời mà sanh trái mang tên Gát. Tên của Gát có nghĩa là *một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; Sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có*; Đó là sự được kế tự Lời của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật và qua sự công bố Lời Đức Chúa Trời mà người ấy được thắng hơn các kẻ thù nghịch mình.

Chúng ta hãy xem, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải phóng những kẻ phu tù của dân Y-sơ-ra-ên cho được trở về xứ của mình, thì điều gì đã xảy ra.

Thi-Thiên 126:1-6: *Khi Đức Giê-hô-va dẫn các phu tù của Si-ôn về, thì chúng tôi khác nào kẻ nằm chiêm bao. Bấy giờ miệng chúng tôi đầy sự vui cười, lưỡi chúng tôi hát những bài mừng rỡ. Trong các dân ngoại người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc lớn. Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; Nhân đó chúng tôi vui mừng. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, như các suối miền nam chảy nước lại. Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình.*

Các phu tù của dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về hậu quả của việc khi người ta vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì tùy theo mức độ của sự phạm tội mà các ơn nơi linh hồn người ta có thể bị thiếu mất, mà sự bị bắt làm phu tù đó là bóng. Khi dân Y-sơ-ra-ên hết lòng trở lại cùng Đức Chúa Trời, mà ăn năn tội lỗi mình, vâng giữ và làm theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì đến kỳ, khi Đức Chúa Trời thấy được sự ăn năn của dân Y-sơ-ra-ên mà Ngài tha thứ tội lỗi họ. Bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời bắt kẻ thù nghịch của dân Y-sơ-ra-ên phải buông tha cho những kẻ bị bắt làm phu tù đó cho họ được trả về xứ của mình.

Đối với mọi người tin Chúa cũng vậy, vì dân Y-sơ-ra-ên là bóng cho hết thảy mọi người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà được trở nên một dân thánh của Đức Chúa Trời. Trong quá trình trở nên một dân thánh cho Đức Chúa Trời theo trình tự Gia-cốp được trở thành Y-sơ-ra-ên đó là bóng về quá trình tăng trưởng của linh hồn người tin Chúa và những sự đã xảy đến với Gia-cốp từ khi người rời khỏi nhà cha mình, là Y-sác để đến với La-ban, cho đến khi người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời đổi tên cho, từ Gia-cốp là kẻ nắm gót, thành Y-sơ-ra-ên, đó là con đường mà mọi người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ phải đi và người nào thắng được cuộc thử thách này, thì người đó sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho một tên mới, như Ngài đã hứa:

Khải huyền 2:17: *Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.*

Tùy theo mỗi chặng đường theo Chúa mà mọi người tin Chúa đã vượt qua mà người ấy sẽ nhận được sức mới từ nơi Chúa. Khi người tin Chúa nhờ các ơn của Đức Thánh Linh ban cho (mà La-ban là bóng) mà có Xinh-ba, thì người ấy sẽ nhờ chức năng của Xinh-ba *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra* mà nhận biết những sự sâu nhiệm có trong Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn người đó được ăn ma-na đang giấu kín, cùng được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời, mà được sức mới và được phục hồi những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, trong các ơn được phục hồi đó ơn mang tên Gát, là *khả năng công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời* cho tâm linh của người ấy, tức là *khả năng đánh trận, tấn công kẻ thù nghịch*. Khi linh hồn người ấy được phục hồi quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời, thì tại nơi linh hồn của người ấy sẽ có trái của sự vui mừng, trái đó là A-se sẽ được sanh ra bởi ơn Xinh-ba.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-18: *Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phàm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy.*

1 Phi-e-rô 4:12-13: *Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót.*